TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 104/2025/QĐST-HNGĐ	*Nghệ An, ngày 28 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2025/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 10 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lô Đạo T, sinh năm 2000;
- Bị đơn: Chị Lương Thị B, sinh năm 2004.

Đều có địa chỉ: Bản C, xã C, tỉnh NA.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lô Đạo T và chị Lương Thị B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cháu tên là Lô Thị Phương Th, sinh ngày 18/9/2021 và Lô Thị Phương H, sinh ngày 13/4/2023 cho anh Lô Đạo T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi tròn 18 tuổi, trưởng thành.

Chị B có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở, vì lợi ích mọi mặt của con khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Anh Lô Đạo T và chị Lương Thị B thỏa thuận tự chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh T và chị B thỏa thuận anh T chịu 150.000đồng án phí ly hôn, hoàn trả cho anh T 150.000đồng trong tổng số tiền 300.000đồng tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp tại phòng Thi hành án dân sự Khu vực 9 - Nghệ An theo biên lai số: 0001298, ngày 14/10/2025. Anh T đã nộp đủ án phí ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND Khu vực 9 - Nghệ An;
- Phòng THADS Khu vực 9 - Nghệ An;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngân Mai Quỳnh